

Số: 02/2022/QĐST-DS

Mỹ Hào, ngày 10 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Th- ờng vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02/3/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/ TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Quĩ tín dụng nhân dân L.

Địa chỉ: Xã L, huyện V, tỉnh H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Khúc Chí B - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

* **Bị đơn:** 1. Anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn V, xã D, thị xã M, tỉnh H.

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị L: Anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1980.

Đều địa chỉ: Thôn V, xã D, thị xã M, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về số nợ gốc, lãi:**

- **Về số nợ gốc:** Anh Nguyễn Hồng T và chị Nguyễn Thị L đã trả xong nợ gốc cho Quĩ tín dụng nhân dân L.

- **Về số nợ lãi:** Tính đến hết ngày 02/3/2022, anh Nguyễn Hồng T và chị Nguyễn Thị L còn nợ Quĩ tín dụng nhân dân L theo Hợp đồng tín dụng số

DQ00100022/HĐTD ngày 25/01/2018 là 75.100.000đ (Bảy mươi lăm triệu, một trăm nghìn đồng).

Trong đó:

- Nợ lãi trong hạn là: 45.613.300đ (Bốn mươi lăm triệu, sáu trăm mười ba nghìn, ba trăm đồng).

- Nợ quá hạn là: 29.486.630 (Hai mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn, sáu trăm ba mươi đồng).

*** Về phương thức thanh toán:**

- Thứ nhất: Đối với số tiền lãi trong hạn tính đến hết ngày 02/3/2022:

Anh Nguyễn Hồng T và chị Nguyễn Thị L phải trả trong 3 kỳ. Cụ thể, theo bảng phân kỳ trả nợ như sau:

Kỳ hạn trả	Số tiền lãi trong hạn phải trả (VNĐ)	Ngày trả nợ (chậm nhất là ngày)
1	15.000.000đ	10/4/2022
2	15.000.000đ	10/5/2022
3	15.613.300đ	10/6/2022
Tổng	45.613.300đ (Bốn mươi lăm triệu, sáu trăm mười ba nghìn, ba trăm đồng).	

- Thứ hai: Đối với số tiền lãi quá hạn tính đến hết ngày 02/3/2022:

Anh Nguyễn Hồng T và chị Nguyễn Thị L phải trả toàn bộ số tiền lãi quá hạn là 29.486.630đ (Hai mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn, sáu trăm ba mươi đồng) chậm nhất là ngày 02/3/2023.

Anh Nguyễn Hồng T và chị Nguyễn Thị L phải trả trong 2 kỳ. Cụ thể, theo bảng phân kỳ trả nợ như sau:

Kỳ hạn trả	Số tiền lãi quá hạn phải trả (VNĐ)	Ngày trả nợ (chậm nhất là ngày)
1	14.000.000đ	10/9/2022
2	15.486.630đ	02/3/2023
Tổng	29.486.630đ (Hai mươi chín triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn, sáu trăm ba mươi đồng).	

- Thứ ba: Đối với số tiền lãi phát sinh sau ngày 02/3/2022.

Quỹ tín dụng nhân dân L và anh Nguyễn Hồng T, chị Nguyễn Thị L thống nhất thỏa thuận do vợ chồng anh T, chị L đã trả hết nợ gốc nên không phải trả lãi phát sinh sau ngày 02/3/2022.

*** Đối với tài sản bảo đảm:** Quỹ tín dụng nhân dân L tự nguyện không yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của khoản vay giữa Quỹ tín dụng nhân dân L và anh Nguyễn Hồng T, chị Nguyễn Thị L.

*** Về án phí:** Nguyên đơn là Quỹ tín dụng nhân dân L và bị đơn là anh Nguyễn Hồng T, chị Nguyễn Thị L thống nhất thỏa thuận là nguyên đơn là Quỹ tín dụng nhân dân L tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 3.755.000đ (*Ba triệu, bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng*).

Đôi trừ vào số tiền tạm ứng án phí 5.438.000đ (*Năm triệu, bốn trăm ba mươi tám nghìn đồng*) Quỹ tín dụng nhân dân L đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0004462 ngày 21/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M, tỉnh H. Trả lại Quỹ tín dụng nhân dân L số tiền còn lại là 1.683.000đ (*Một triệu, sáu trăm tám mươi ba nghìn đồng*). Quỹ tín dụng nhân dân L đã nộp xong án phí sơ thẩm dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đ-ơng sự;
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hào;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Nam Thắng